

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TUY PHƯỚC**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 165/2023/QĐST-DS

T, ngày 13 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự đã thụ lý số 112/2023/TLST-DS, ngày 02 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Thanh P**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: **Số nhà A đường C, tổ A, khu V, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.**

Bị đơn: Ông **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: **Số nhà A đường N, khu phố P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông **Lê Thanh P** và ông **Nguyễn Đình T** thống nhất hiện nay ông **Nguyễn Đình T** còn nợ của ông **Lê Thanh P** số tiền 226.500.000 đồng (Hai trăm hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng), trong đó 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng) tiền vay gốc và 56.500.000 đồng (Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) tiền lãi.

Ông **Lê Thanh P** và ông **Nguyễn Đình T** thống nhất thỏa thuận về thời gian và phương thức trả nợ như sau:

- Vào ngày 15/12/2023, ông **Nguyễn Đình T** có nghĩa vụ trả cho ông **Lê Thanh P** số tiền 26.500.000 đồng (Hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

- Vào ngày 15/6/2024, ông **Nguyễn Đình T** có nghĩa vụ trả cho ông **Lê Thanh P** số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

- Vào ngày 15/12/2024, ông **Nguyễn Đình T** có nghĩa vụ trả cho ông **Lê Thanh**

P số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông **Nguyễn Đình T** tự nguyện chịu số tiền 5.662.500 đồng (Năm triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án:

4.1. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4.2. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Công Minh